

LỊCH PHÒNG VẤN 1+4 TỐI NGÀY 8/7 MIỀN BẮC

No.	越文姓名 Tên tiếng việt	性別 Giới tính	出生日期 Năm tháng ngày sinh
1	NGUYỄN TẤT TÙNG	男	2006/11/10
2	HOÀNG NHẬT MAI	女	2006/02/17
3	HOÀNG NGỌC ÁNH	女	2006/06/01
4	ĐẶNG HUYỀN TRANG	女	2004/07/06
5	LÊ CÔNG HÙNG	男	2005/01/28
6	BÙI GIA PHONG	男	2007/10/06
7	NGUYỄN THỊ TRANG	女	2004/01/05
8	NGUYỄN QUANG THAO	男	2004/01/28
9	NGUYỄN NGỌC DUY	男	2006/11/24
10	NGUYỄN TRUNG MẠNH	男	2006/12/29
11	NGUYỄN HỮU THẮNG	男	2004/09/29
12	CHU ĐỨC TÀI	男	2007/12/23
13	ĐINH HOÀNG ĐỨC HÙNG	男	2007/09/12
14	VŨ MINH ĐỨC	男	2007/10/22
15	PHẠM HÙNG VĨ	男	2005/01/31
16	LÊ QUANG HUY	男	2007/01/04